TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2024/QĐCNTTLH	*Quận Ngô Quyền, ngày 25 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Dương Thị N và anh Nguyễn Sơn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Dương Thị N, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh H.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Sơn T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số phố C, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị N và anh Nguyễn Sơn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Dương Thị N và anh Nguyễn Sơn T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Dương Thị N và anh Nguyễn Sơn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Tổng lãnh sự quán tại Nhật Bản).
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Dũng